

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2019/HS-ST

Ngày: 20/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Ngôn

Thẩm phán: Ông Phan Văn Liệt

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Hoàng Điệp

2/ Ông Phạm Công Nhân

3/ Ông Nguyễn Thành Châu

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phong Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2019/HSST, ngày 18/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 772/2019/QĐXXST-HS, ngày 22/02/2019 đối với bị cáo:

Võ Văn Vũ L; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1999 tại tỉnh An Giang; Thường trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh D; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị P; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ, tạm giam ngày: 23/8/2018- Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

- *Người bị hại:*

Ông Nguyễn Hữu N; Sinh năm: 1996 (đã chết)

- *Đại diện hợp pháp của người bị hại:*

+ Ông Nguyễn Hữu T; Sinh năm: 1964.

+ Bà Thạch Thị Sà R; Sinh năm: 1964.

Cùng thường trú: 869/9 An Nghiệp, xã E, huyện F, tỉnh I.

Là cha mẹ của người bị hại Nguyễn Hữu N - Có mặt.

- *Người bào chữa:*

Ông Nguyễn Văn Tài là luật sư của Văn phòng luật sư Mai Trung Tín thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo Võ Văn Vũ L - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn Vũ L, Võ Văn T, Võ Văn Vũ L2, Võ Văn D, Lê Văn B, Đặng Ngọc S, Tiền Thiện T và Nguyễn Hữu N là những công nhân cùng làm tại Xưởng nước đá Trương Nguyễn (địa chỉ: C5/10 ấp 4A, xã Bình Hưng, Bình Chánh). Khoảng 21 giờ 20 phút, ngày 22/8/2018, L2 đi mua 04 trứng vịt lộn để L, T, L2 và B cùng ăn. Sau khi mua về, L2 để trứng vịt lộn trên bàn gỗ phía trước xưởng rồi vào trong làm nước đá. Khi làm xong, cả nhóm đi ra thì thấy trên bàn bị mất 03 trứng. Thấy N đang ngồi uống rượu một mình và nghĩ là N đã ăn trứng vịt lộn, nên T đến hỏi nhưng N không thừa nhận. Sau đó, L đi ra ngoài mua thêm 15 trứng vịt lộn nữa để ăn cùng với L2, T, L, B, S và Tâm. Trong lúc mọi người đang ngồi ăn, N đến chỗ T, tay phải cầm một lưỡi kéo đưa vào nách T và nói “thằng nào đụng đến tao thì tao đâm”. Do thấy N đã say xỉn, nên T bảo N vào trong ngủ và mọi người cũng đứng dậy tiếp tục đi làm. Riêng L thấy trước đây cứ mỗi khi say xỉn thì N hay đi gây sự với mọi người, nên đi vào phòng nghỉ lấy trong ba lô một con dao bấm dài khoảng 25cm cất vào túi quần, đi ra phía trước xưởng để đề phòng nếu N có gây sự.

Lúc này, N vào bên trong khu phòng nghỉ của công nhân kêu D ra ngoài và gây sự với D. N lấy 01 cái ghế nhựa màu xanh đánh vào người D nhiều cái làm gãy ghế. Thấy vậy, T chạy đến can ngăn, còn D dùng tay đánh lại một cái vào mặt N rồi bỏ chạy. N liền cầm theo lưỡi kéo đuổi đánh D, nhưng không kịp nên quay lại xưởng, thì gặp L đang đứng ở cửa ra vào và tiếp tục gây sự. N cầm phần lưỡi kéo đánh một cái bằng cán cây kéo vào đầu của L rồi quay người đi, lưng hướng về phía L. Tức giận vì bị đánh, L lấy con dao bấm trong túi quần, cầm bằng tay phải đâm liên tiếp 04 cái vào vùng lưng, làm N ngã xuống bất tỉnh. Sau đó, L đi vào trong nói cho mọi người trong xưởng biết vừa đâm N, rồi vào nhà vệ sinh bỏ con dao xuống lỗ thoát nước. Nguyễn Hữu N được đưa đến bệnh viện Quận 8 cấp cứu nhưng sau đó đã tử vong.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1075/TT.18 ngày 03/10/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Hữu N là do *“Đa vết thương do bị đâm gây thủng phổi, đứt gan, thận gây choáng mất máu cấp. Nồng độ Ethanol trong máu cao”*.

Công văn số: 1075 - GT/TT.18 ngày 12/11/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh giải thích về cơ chế hình thành vết thương của nạn nhân Nguyễn Hữu N, thì: *“Các vết thương vùng lưng của Nguyễn Hữu N do vật sắc nhọn gây ra. Con dao bấm bằng kim loại như mô tả và chụp ảnh*

trong công văn có thể tạo ra được các vết thương vùng lưng của Nguyễn Hữu N”.

Vật chứng vụ án:

- + 01 cái ba lô màu đỏ, đen.
- + 01 cái quần Jean màu xanh.
- + 01 cái áo thun ngắn tay màu đen, trước ngực áo có ghi chữ FILA.
- + 01 lưỡi kéo dài khoảng 21cm.
- + 01 cái ghế nhựa màu xanh bị gãy.
- + 01 con dao bấm bằng kim loại dài khoảng 25cm.
- + 01 mẫu máu nạn nhân Nguyễn Hữu N.
- + 01 mẫu máu thu tại hiện trường.

Về dân sự:

Bà Thạch Thị Sà R là mẹ ruột của người bị hại Nguyễn Hữu N yêu cầu được bồi thường số tiền 120.000.000 đồng, trong đó chi phí mai táng là 70.000.000 đồng, tổn thất tinh thần là 50.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 34/CT-VKS-P2, ngày 16/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Võ Văn Vũ L về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Võ Văn Vũ L đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nêu lên những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn Vũ L phạm tội: “Giết người”.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Võ Văn Vũ L từ 18 (mười tám) năm tù đến 20 (hai mươi) năm tù.

Về dân sự:

Ông Nguyễn Hữu T và bà Thạch Thị Sà R là cha mẹ ruột của người bị hại Nguyễn Hữu N yêu cầu được bồi thường tổng số tiền 100.000.000 đồng. Gia đình bị cáo Võ Văn Vũ L đã bồi thường cho ông T và bà R số tiền 50.000.000 đồng.

Về vật chứng:

Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Võ Văn Vũ L thống nhất với đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phần tội danh. Tuy nhiên, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử bị cáo L là quá nặng. Trong vụ án, người bị hại Nguyễn Hữu N vô cố lấy cái ghế nhựa đánh vào người anh D nhiều cái làm gãy ghế. Sau khi anh D bỏ chạy, người bị hại liền cầm theo lưỡi kéo đuổi đánh D, nhưng không kịp nên quay lại xưởng thì gặp L đang đứng ở cửa ra vào và tiếp tục gây sự và cầm phần lưỡi kéo đánh một cái bằng cán cây kéo vào đầu của bị cáo nên bị cáo mới bị kích động về mặt tinh thần do hành vi trái pháp luật của người bị hại gây ra. Khi đâm xong anh N thì bị cáo nói với anh T đưa anh N đi bệnh viện. Ngoài ra, bị cáo L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại. Vì vậy, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b, e, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm cho bị cáo L mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị.

Viện kiểm sát tranh luận: hành vi của người bị hại là có một phần lỗi nhưng chưa đến mức làm cho bị cáo L tinh thần bị kích động mạnh, khi anh N đánh bị cáo thì anh N cũng đã cầm lưỡi kéo trong tay và chỉ dùng cán kéo đánh vào đầu bị cáo. Khi đâm anh N xong thì mọi người tại xưởng nước đá đều biết nên việc bị cáo nói với anh T đưa anh N đi bệnh viện không thuộc trường hợp ngăn chặn hoặc làm giảm bớt tác hại của tội phạm. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo L.

Bị cáo không bổ sung nội dung bào chữa của luật sư.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Văn Vũ L khai nhận về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản nhận dạng, biên bản giữ người, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo Võ Văn Vũ L có hành vi dùng con dao bấm đâm 04 nhát trúng người bị hại Nguyễn Hữu N, cố ý tước đoạt trái pháp luật tính mạng của người bị hại Nguyễn Hữu N. Vì vậy, hành vi của bị cáo Võ Văn Vũ L đã phạm vào tội: “Giết người”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống mà khoảng 21 giờ 20 phút, ngày 22/8/2018, tại địa chỉ C5/10 ấp 4A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, khi người bị hại Nguyễn Hữu N uống rượu rồi gây sự đánh nhau với mọi người trong xưởng nước đá thì bị cáo Võ Văn Vũ L đã chuẩn bị trước một con dao bấm dài khoảng 25cm cất vào túi quần. Ngay sau khi bị N gây sự dùng cán kéo đánh vào đầu bị cáo L thì bị cáo đã lấy dao chuẩn bị sẵn đâm 04 nhát vào người của người bị hại Nguyễn Hữu N khi người bị hại đã xoay lưng về phía bị cáo gây thủng phổi, đứt gan, thận, gây choáng mất máu cấp dẫn đến tử vong. Vì vậy, bị cáo đã phạm vào tội “Giết người” thuộc trường hợp “có tính chất côn đồ” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo Võ Văn Vũ L là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể quan trọng được luật hình sự ưu tiên bảo vệ nghiêm ngặt đó là tính mạng, sức khỏe của công dân, nhưng bị cáo đã tước đi quyền sống của người khác một cách trái pháp luật. Vì vậy, để giữ gìn kỷ cương pháp luật, để bảo vệ tính mạng, sức khỏe của mọi người, để củng cố niềm tin của nhân dân thì cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, đúng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đạt được mục đích giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại, người bị hại cũng có một phần lỗi nhưng chưa đến mức vi phạm pháp luật. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa ông Nguyễn Hữu T và bà Thạch Thị Sà R là đại diện cho gia đình người bị hại yêu cầu bồi thường tổng số tiền là: 100.000.000 đồng. Gia đình bị cáo Võ Văn Vũ L đã bồi thường cho ông T và bà R số tiền 50.000.000 đồng. Số tiền 50.000.000 đồng còn lại bị cáo Võ Văn Vũ L đồng ý bồi thường. Xét, đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 (một) cái ba lô màu đỏ, đen; 01 (một) cái quần Jean màu xanh; 01 (một) cái áo thun ngắn tay màu đen, trước ngực áo có ghi chữ FILA thu giữ của bị cáo L; 01 (một) lưỡi kéo dài khoảng 21cm; 01 (một) cái ghế nhựa màu xanh bị gãy; 01 (một) con dao bấm bằng kim loại dài khoảng 25cm; 01 (một) mẫu máu nạn nhân Nguyễn Hữu N; 01 (một) mẫu máu thu tại hiện trường là tang vật của vụ án và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Võ Văn Vũ L** phạm tội **“Giết người”**.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Võ Văn Vũ L **18 (mười tám) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày: 23/8/2018.

- Áp dụng Điều 41; khoản 1, khoản 2 Điều 42 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015

Buộc bị cáo Võ Văn Vũ L phải bồi thường cho ông Nguyễn Hữu Thành và bà Thạch Thị Sà Ra số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) ba lô màu đỏ, đen.
+ 01 (một) quần Jean màu xanh.
+ 01 (một) cái áo thun ngắn tay màu đen, trước ngực áo có ghi chữ FILA.

+ 01 (một) lưỡi kéo dài khoảng 21cm.
+ 01 (một) cái ghế nhựa màu xanh bị gãy.
+ 01 (một) con dao bấm bằng kim loại dài khoảng 25cm.
+ 01 (một) mẫu máu nạn nhân Nguyễn Hữu N.
+ 01 (một) mẫu máu thu tại hiện trường.

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số: 200/19 ngày 06 tháng 3 năm 2019 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

- Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền phải thi hành, người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi quá hạn là 10%/năm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND-TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người bào chữa; (1)
- Đại diện hợp pháp của người bị hại; (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ; (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Ngôn